

Số: /TB-BVĐKT

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về việc mời báo giá dự toán mua sắm:
Thiết bị, linh kiện vi tính giai đoạn tháng 07/2025 - tháng 6/2026**

Kính gửi: Các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa đang có nhu cầu mua sắm thiết bị, linh kiện vi tính. Để có căn cứ xây dựng giá kế hoạch thực hiện gói mua sắm nêu trên, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các công ty/đơn vị có khả năng cung cấp gửi Hồ sơ báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CỦA ĐƠN VỊ YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Người nhận: Phòng Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa
 - Địa chỉ: 19 Yersin, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
 - Điện thoại: 0911 874 896
 - Địa chỉ email: phcqtbvkh@gmail.com
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ nêu trên.
 - Nhận qua email: các đơn vị báo giá trực tiếp đồng thời gửi kèm file mềm tính năng kỹ thuật (Word, excel,...) qua mail.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày có thông báo đến trước 09 giờ ngày 30/6/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 30/6/2025.

II. NỘI DUNG YÊU CẦU BÁO GIÁ

- Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá (Danh mục chi tiết tại Phụ lục đính kèm).
- Địa điểm và các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản: Tầng 1 - Khu G (Hậu cần) - Kho Hành chính Quản trị - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa - 19 Yersin - phường Lộc Thọ - thành phố Nha Trang - tỉnh Khánh Hòa.
- Thời gian thực hiện hợp đồng dự kiến: 30 ngày kể từ ngày hợp đồng được ký.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:
 - Tạm ứng: không
 - Hình thức thanh toán: Chuyển khoản
 - Thời hạn thanh toán: trong vòng 30 ngày kể từ ngày Nhà thầu cung cấp đầy đủ chứng từ thanh toán theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

III. HỒ SƠ CHÀO GIÁ

Bảng báo giá (có ký tên đóng dấu): trong đó giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển và các loại phí khác; thông tin kỹ thuật chi tiết và hàng mẫu (nếu có).

Các đơn vị tham gia chào giá có thể liên hệ số điện thoại để tìm hiểu thêm thông tin.

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa kính mời các đơn vị quan tâm gửi bảng báo giá trong thời gian và địa điểm nêu trên.

Trân trọng./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Như trên;
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, HCQT_(H).

GIÁM ĐỐC

Phan Hữu Chính

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA YÊU CẦU BẢO GIÁ
(Kèm theo Thông báo số /TB-BVĐKT ngày /6/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Khánh Hòa)

STT	Tên hàng hóa	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan	ĐVT	SL	Ghi chú
1	Mạch chính vi tính (mainboard)	socket 1700; chipset Intel B760; ram: 2 khe DDR4 hỗ trợ bus 3200, XMP, tối đa 64 GB; Lưu trữ: 4x sata3 6 Gb/s; 2x M.2 (key M, loại 2280, hỗ trợ PCIe gen 4x4), hỗ trợ Raid 0/1/5/10 cho sata; Khe mở rộng: 1x PCIe gen 4x16; 2x PCIe gen4x1; cổng kết nối phía sau: 1x HDMI 2.1, 1x D-Sub, 1x Lan RJ45 2.5 Gbs, 4x USB 3.2 gen 1, 2x USB 2.0, 3x audio jacks, 1 PS/2; có tản nhiệt VRM; kích thước: micro-ATX; hỗ trợ cpu (ở mục số 2).	cái	20	Asus Prime B760M-K D4 (hoặc tương đương)
2	Bộ vi xử lý (chip CPU)	socket 1700, raptor lake; 10 nhân 16 luồng, xung nhịp turbo đến 4.7 GHz, 20MB smart cache L3; tiến trình 14 nm, TDP 65W; GPU tích hợp UHD Graphics 730, xung nhịp turbo 1.55 GHz; hỗ trợ ram DDR4-3200, tối đa 192 GB; hỗ trợ chipset Intel B760; hàng box; tương thích mainboard (ở mục số 1).	cái	20	Intel core i5-14400 (hoặc tương đương)
3	Bộ nhớ Ram DDR4	DDR4-3200, 16GB (2x 8 GB), CL 16, có tản nhiệt, tương thích với mainboard (ở mục số 1).	cái	50	Gskill Aegis DDR4-3200 8GB (F4-3200C16S-8GIS) (hoặc tương đương)
4	Nguồn máy tính	ATX 12V, công suất thực 500W, fan 12 cm, hiệu suất 85%; chân cắm: 1x 24pin main, 2x 8pin (4+4) CPU, 2x 8pin (6+2) PCIe, 4x sata, 2x moled 4pin.	cái	35	Xigmatek X-POWER III X550 (EN45983) (hoặc tương đương)
5	Ổ cứng SSD	SSD sata3, 512 GB, 2.5"; Read 550 MB/s, write 520 MB/s; 3D TLC NAND flash, support TRIM, S.M.A.R.T; tương thích với mainboard (ở mục số 1).	cái	30	Lexar NS100 SATA III SSD 512GB (LNS100-512RB) (hoặc tương đương)
6	Case (vỏ máy)	kích thước: micro-ATX (26x17x35) cm; kết nối: 1x USB 3.0, 1x USB 2.0, audio; nguồn: ATX; mainboard: micro-ATX; khe mở rộng: 4; khay ổ cứng: 1x 3.5", 2x 2.5"; cao tản CPU tối đa: 14 cm; dài card VGA tối đa: 25 cm; quạt tản nhiệt: (1x 9) cm mặt sau, (1x 9) cm mặt hông	thùng	10	VSP V2801/V2803 (hoặc tương đương)

7	Bàn phím	loại tiêu chuẩn (full size 104 phím); kết nối dây USB, không dùng dạng dây rút; phím in laser chống mờ chữ, bấm êm, nhỏ gọn, chống tràn nước.	cái	50	Logitech K120 (hoặc tương đương)
8	Chuột	kết nối dây USB, không dùng dạng dây rút; cảm biến quang 1000 dpi; 3 nút bấm, kiểu cầm đối xứng.	cái	50	Logitech B100 (hoặc tương đương)
9	Màn hình máy tính	kích thước 21.5", độ phân giải: full HD 1920 x 1080; tấm nền: IPS; cổng kết nối: 1x HDMI, 1x VGA; tần số quét: 75 Hz; độ sáng: 250 cd/m ² ; thời gian đáp ứng: 4 ms; chỉ số màu: 16,7 triệu màu - 8 bit; cấp nguồn trực tiếp, không qua adapter; phụ kiện kèm theo: cáp nguồn, cáp HDMI.	cái	30	Lenovo ThinkVision S22i-30 (hoặc tương đương)
10	Bộ máy vi tính	* Mainboard: socket 1700; chipset Intel B760; Ram: 2 khe DDR4 hỗ trợ bus 3200, XMP, tối đa 64 GB; Lưu trữ: 4x sata3 6 Gb/s; 2x M.2 (key M, loại 2280, hỗ trợ PCIe gen 4x4), hỗ trợ Raid 0/1/5/10 cho sata; Khe mở rộng: 1x PCIe gen 4x16; 2x PCIe gen 4x1; Cổng kết nối phía sau: 1x HDMI 2.1, 1x D-Sub, 1x Lan RJ45 2.5 Gbs, 4x USB 3.2 gen 1, 2x USB 2.0, 3x audio jacks, 1 PS/2; có tản nhiệt VRM; Kích thước: micro-ATX; * Chip CPU: socket 1700, raptor lake; 10 nhân 16 luồng, xung nhịp turbo đến 4.7 GHz, 20MB smart cache L3; Tiến trình 14 nm, TDP 65W; GPU tích hợp UHD Graphics 730, xung nhịp turbo 1.55 GHz; Hỗ trợ ram DDR4-3200, tối đa 192 GB; Hỗ trợ chipset Intel B760; Hàng box; * Ram: DDR4-3200, 16 GB (2x 8 GB), CL 16, có tản nhiệt, tương thích với mainboard; * Bộ nguồn: ATX 12V, công suất thực 500W, fan 12cm, hiệu suất 85%; chân cắm: 1x 24pin main, 2x 8pin (4+4) CPU, 2x 8pin (6+2) PCIe, 4x sata, 2x moled 4pin; * Ổ cứng: SSD M.2-2280; 512 GB; NVMe PCIe gen 3x4; đọc/ghi tuần tự 1700/1400 MB/s, đọc/ghi ngẫu nhiên 4K 220K/200K IOPS; công nghệ: 3D NAND flash, SLC caching, ECC, TRIM, S.M.A.R.T; Có tản nhiệt; TBW 350 TB; * Case: kích thước: micro-ATX (26x17x35) cm; kết nối: 1x USB 3.0, 1x USB 2.0, audio; nguồn: ATX; mainboard: micro-ATX; khe mở rộng: 4; khay ổ cứng: 1x 3.5", 2x 2.5"; cao tản CPU tối đa: 14 cm; dài card VGA tối đa: 25 cm; quạt tản nhiệt: (1x 9) cm mặt sau, (1x 9) cm mặt hông; * Bàn phím: loại tiêu chuẩn (full size 104 phím); kết nối dây USB, không dùng dạng dây rút; phím in laser chống mờ chữ, bấm êm, nhỏ gọn, chống tràn nước; * Chuột: kết nối dây USB, không dùng dạng dây rút; cảm biến quang 1000 dpi; 3 nút bấm, kiểu cầm đối xứng; * Màn hình: kích thước 21.5", độ phân giải: full HD 1920 x 1080; tấm nền: IPS; cổng kết nối: 1x HDMI, 1x VGA; tần số quét: 75 Hz; độ sáng: 250 cd/m²; thời gian đáp ứng: 4 ms; chỉ số màu: 16,7 triệu màu - 8 bit; cấp nguồn trực tiếp, không qua adapter; phụ kiện kèm theo: cáp nguồn, cáp HDMI.	bộ	150	Mainboard: Asus Prime B760M-K D4 Chip cpu: Intel core i5-14400 Ram: Gskill Aegis DDR4-3200Mhz 16GB (2x 8GB) Bộ nguồn: Xigmatek X-POWER III X550 Ổ cứng: TeamGroup 512G MP33 M.2 PCIe Gen3x4 Case: VSP V2803/V2801 Màn hình: Lenovo ThinkVision S22i-30 Bàn phím: Logitech K120 Chuột: Logitech B100

11	UPS offline	loại Offline; nguồn vào: điện áp 1 pha 220VAC 50Hz; nguồn ra: công suất 750VA/ 300W, điện áp 1 pha 220VAC 50Hz với chế độ điện lưới, 220VAC $\pm$ 10% 50Hz $\pm$ 1% với chế độ ắc quy, hiệu suất 90%, 2 cổng cắm nguồn ra; ắc quy: 12VDC, kín khí, lưu điện 6 phút ở 50% tải.	cái	150	Santak TG 750 PRO (hoặc tương đương)
12	Bình ắc quy UPS	12VDC, 7.2 Ah	cái	40	Ecotek ECT-RA127R2VA1 (hoặc tương đương)
13	Máy in laser 1 mặt	in laser đen trắng, đơn năng; khổ giấy A4; độ phân giải in: (600 x 600) dpi; bộ nhớ 32 MB; kết nối: USB 2.0; tốc độ in A4: 18 trang/phút; hộp mực 325.	cái	35	Canon Laser LBP6030B (hoặc tương đương)
14	Máy in laser 2 mặt	in laser đen trắng, đơn năng (chỉ in); in 2 mặt tự động; khổ giấy: A4; độ phân giải: (600 x 600) dpi; bộ nhớ: 256 MB; ngôn ngữ in: UFR II; kết nối: USB 2.0, Lan; tốc độ in: 29 trang/phút; công suất in tối đa: 20000 trang/tháng; khay nạp: 150 tờ, khay nhận 100 tờ; hộp mực: 071.	cái	2	Canon LBP121DN (hoặc tương đương)
15	Máy in màu	in phun màu, đơn năng (chỉ in); khổ giấy: A4; độ phân giải: (5760 x 1440) dpi; ngôn ngữ in: ESC/P-R; kết nối: USB 2.0, wifi, wifi direct; tốc độ in: plain paper: 8 ảnh/phút (màu/ trắng đen), premium glossy photo paper: 60 s/ảnh (border); hệ thống mực 6 màu; loại mực: 057; hỗ trợ loại giấy tới 300 g/m ² ; in tràn viền: có (trên A4).	cái	2	Epson L8050 (hoặc tương đương)
16	Máy in kim	in kim; giấy in: A4, giấy in liên tục 4 liên (1 bản chính 3 bản sao); bộ nhớ đệm: 128 KB; tốc độ in: chế độ in nháp tốc độ cao 347 cps (ở 10 cpi), 416 cps (ở 12cpi); kết nối: USB, serial, parallel; loại mực: ribbon.	cái	1	Epson LQ310 (hoặc tương đương)
17	Cáp ghi hình	kết nối: USB; đầu vào: AV/RCA, S-video; hỗ trợ hệ thống video: NTSC (720 x 480) 30 fps, PAL (720 x 576) 25 fps; định dạng lưu: AVI/ DVD/VCD/MPEG/WMV/JPEG; tương thích windows 7/10/11, tự nhận driver.	sợi	5	EasyCap USB to AV 2.0 (hoặc tương đương)
18	Dây cáp mạng	UTP 4 đôi xoắn, chuẩn Cat5e, tốc độ 1000mbps trên khoảng cách 100m, lõi đồng cứng nguyên chất, kích cỡ lõi 24AWG (0,51 mm), thùng 305m.	thùng	1	Commscope (hoặc tương đương)
19	Đầu mạng UTP	chuẩn cat5e RJ45; chân tiếp xúc bằng hợp kim đồng mạ vàng cho truyền dẫn tốt, chống oxi hóa; hộp 100 cái.	hộp	2	Dintek (hoặc tương đương)
20	Đầu nối cáp mạng	Đầu nối cáp mạng lan, 2 đầu RJ45 âm, 8 chân kết nối bằng hợp kim đồng mạ vàng cho truyền dẫn tốt, chống oxi hóa, đạt chuẩn kết nối cat 5e cho tốc độ 1000Mbps;	cái	30	